

Số: 22/2022/QĐST-HNGĐ

Giồng Trôm, ngày 25 tháng 01 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 364/2021/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 12 năm 2021, giữa:

Nguyên đơn: Anh Trần Ngọc T, sinh năm: 1980;

Địa chỉ: ấp A, xã B, huyện H, tỉnh Bến Tre

Bị đơn: Chị Nguyễn Thị L, sinh năm: 1982;

Địa chỉ: ấp A, xã B, huyện H, tỉnh Bến Tre

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 và Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 17 tháng 01 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 17 tháng 01 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Trần Ngọc T và chị Nguyễn Thị L.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về con chung:* Anh T và chị L có các con chung là Trần Ngọc C, sinh ngày 20/8/2003; Trần Ngọc C sinh ngày 14/3/2005; Trần Thị Ngọc H, sinh ngày 13/7/2008. Đối với con chung là Trần Ngọc C, sinh ngày 20/8/2003 đã thành niên tự lao động sinh sống được nên không yêu cầu xem xét về việc nuôi dưỡng. Anh T tiếp tục trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là Trần Ngọc C sinh ngày 14/3/2005 cho đến khi cháu Cường đủ 18 tuổi, ghi nhận anh Cường không yêu cầu chị L cấp dưỡng nuôi cháu Cường. Chị L tiếp tục trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là Trần Thị Ngọc H, sinh ngày 13/7/2008 cho đến khi cháu Hân đủ 18 tuổi. Ghi nhận chị L không yêu cầu Anh T phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi cháu Hân.

Chị L có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung là cháu Trần Ngọc C sinh ngày

14/3/2005 mà không ai được quyền cản trở. Anh T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung là cháu Trần Thị Ngọc H mà không ai được quyền cản trở.

Vì lợi ích của con, một hoặc cả hai bên có quyền yêu cầu Tòa án quyết định việc cấp dưỡng nuôi con.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

- *Về nợ chung, nợ chung*: Anh T và chị L tự thỏa thuận, không tranh chấp, không yêu cầu xem xét giải quyết.

- *Về án phí*: Anh Trần Ngọc T tự nguyện chịu số tiền 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí Anh T đã nộp là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002238, ngày 22/12/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre. Anh T được nhận số tiền còn lại 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Giồng Trôm;
- CCTHADS huyện Giồng Trôm;
- TAND tỉnh Bến Tre;
- UBND xã Hưng Nhượng, huyện Giồng Trôm;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Võ Thị Thanh Huệ